

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÀI GIẢNG MÔN TOÁN LỚP 4

CHIA 1 TÍCH CHO 1 SỐ



Kiểm tra bài cũ



Đúng ghi **Đ**, sai ghi **S** vào các câu sau:

a. $50 : (2 \times 5) = 50 : 10 = 500$

S

b. $72 : (9 \times 8) = 72 : 9 : 8 = 8 : 8 = 1$

Đ

c. $60 : 15 = 60 : (5 \times 3) = 60 : 5 \times 3 = 12 \times 3 = 36$

S

Đáp án: $50 : (2 \times 5) = 50 : 10 = 5$

Đáp án: $60 : 15 = 60 : (5 \times 3) = 60 : 5 : 3 = 12 : 3 = 4$





HOẠT ĐỘNG 1





CHIA MỘT TÍCH CHO MỘT SỐ

a/ Tính và so sánh giá trị của ba biểu thức.

$$\underbrace{(9 \times 15)}_{\text{Một tích}} : \underbrace{3}_{\text{Một số}} \quad 9 \times (15 : 3) \quad (9 : 3) \times 15$$

$$(9 \times 15) : 3 =$$

$$9 \times (15 : 3) =$$

$$(9 : 3) \times 15 =$$

$$(9 \times 15) : 3 = 135 : 3 = 45$$

$$9 \times (15 : 3) = 9 \times 5 = 45$$

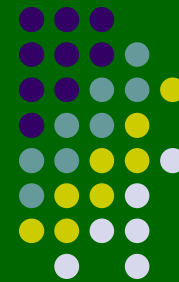
$$(9 : 3) \times 15 = 3 \times 15 = 45$$

Chia một tích cho một số



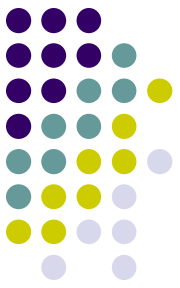
Nhận xét: Giá trị ba biểu thức trên bằng nhau là đều bằng 45:

$$(9 \times 15) : 3 = 9 \times (15 : 3) = (9 : 3) \times 15$$



HOẠT ĐỘNG 2

CHIA MỘT TÍCH CHO MỘT SỐ



b/ Tính và so sánh giá trị của hai biểu thức.

$$(7 \times 15) : 3 \quad \text{và} \quad 7 \times (15 : 3)$$

$$(7 \times 15) : 3 = 105 : 3 = 35$$

$$7 \times (15 : 3) = 7 \times 5 = 35$$

Nhận xét: Hai biểu thức có giá trị bằng nhau.

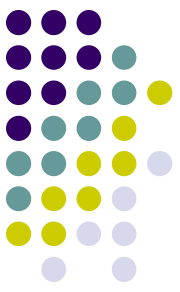
$$(7 \times 15) : 3 = 7 \times (15 : 3)$$

Vì sao ta không tính: $(7 : 3) \times 15$?

Nhận xét: Ta không tính $(7 : 3) \times 15$, vì 7 không chia hết cho 3.

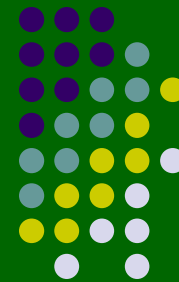


HOẠT ĐỘNG 3



Ghi nhớ

Khi chia một tích hai thừa số cho một số, ta có thể lấy một thừa số chia cho số đó (nếu chia hết), rồi nhân kết quả với thừa số kia.



HOẠT ĐỘNG 4

LUYỆN TẬP

Chia một tích cho một số



BÀI 1:

Tính bằng hai cách

a/ $(8 \times 23) : 4$

b/ $(15 \times 24) : 6$

Chia một tích cho một số



a/ $(8 \times 23) : 4$

Cách 1:

$$(8 \times 23) : 4 = 184 : 4 = 46$$

Cách 2:

$$(8 \times 23) : 4 = 8 : 4 \times 23 = 2 \times 23 = 46$$

b/ $(15 \times 24) : 6$

Cách 1:

$$(15 \times 24) : 6 = 360 : 6 = 60$$

Cách 2:

$$(15 \times 24) : 6 = 15 \times (24 : 6) = 15 \times 4 = 60$$

Chia một tích cho một số



Kết luận:

Cách 1:

Nhân tích trong ngoặc trước, thực hiện phép chia sau

Cách 2:

Lấy một thừa số trong tích chia cho số đó rồi nhân với số còn lại trong tích.

Chia một tích cho một số



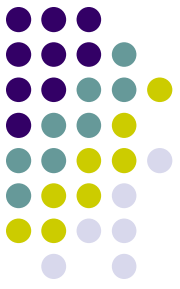
Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất.

$$(25 \times 36) : 9$$

Đáp án:

$$(25 \times 36) : 9 = 25 \times (36 : 9) = 25 \times 4 = 100$$

Chia một tích cho một số



Bài 3:

Một cửa hàng có 5 tấm vải, mỗi tấm dài 30m.
Cửa hàng đã bán được $\frac{1}{5}$ số vải. Hỏi cửa hàng

đã bán được bao nhiêu mét vải?

Tóm tắt:

1 tấm vải: 30m

Có 5 tấm vải:

Bán $\frac{1}{5}$ số vải: ...m vải?

Chia một tích cho một số



Giải

Cửa hàng có số mét vải là:

$$30 \times 5 = 150 \text{ (m)}$$

Cửa hàng đã bán số mét vải là:

$$150 : 5 = 30 \text{ (m)}$$

Đáp số: 30 m

Chia một tích cho một số



Giải

Số tấm vải cửa hàng bán được là:

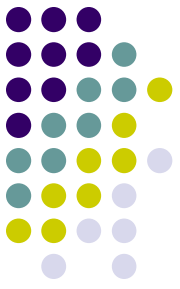
$$5 : 5 = 1 \text{ (tấm)}$$

Số mét vải cửa hàng bán được là:

$$30 \times 1 = 30 \text{ (m)}$$

Đáp số: 30 m

Chia một tích cho một số



Giải

Nếu số vải bán được chia đều cho các tấm vải thì mỗi tấm vải bán đi là:

$$30 : 5 = 6 \text{ (m)}$$

Tổng số mét vải cửa hàng bán đi là:

$$6 \times 5 = 30 \text{ (m)}$$

Đáp số: 30 m

Chia một tích cho một số



CỦNG CỐ

Chia một tích cho một số

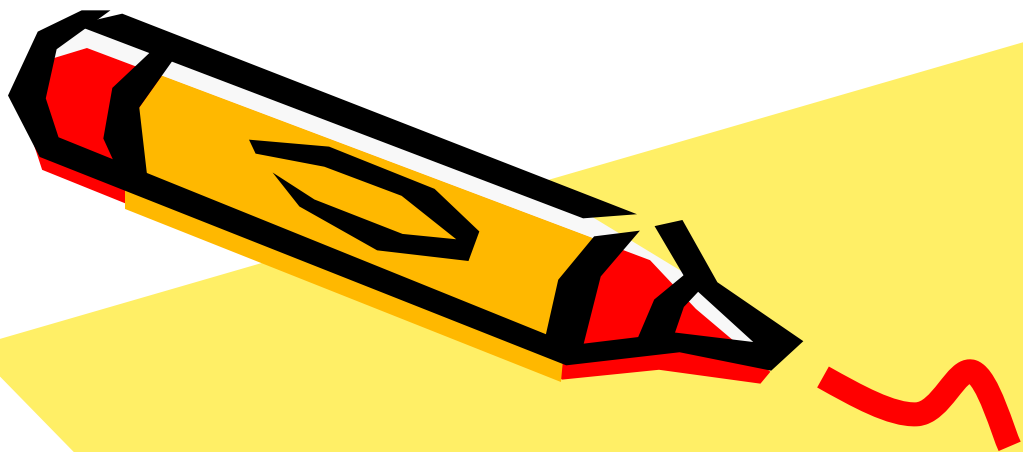


THI ĐUA

$$(10 \times 2) : 5 \quad \bullet \quad \bullet \quad 10 : 5 : 2$$

$$10 : (5 \times 2) \quad \bullet \quad \bullet \quad (10 : 5) \times 2$$

$$(8 \times 3) : 4 \quad \bullet \quad \text{————} \quad \bullet \quad (8 : 4) \times 3$$



TIẾT HỌC KẾT THÚC

